

Châu Thành, ngày 04 tháng 11 năm 2020

Số: 145/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02/10/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Thế H.** Địa chỉ: Ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà **Nhan Thị Phương Mai.** Địa chỉ: Ấp K, xã Hồ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và **Điều 58** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/10/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Thế H.** Địa chỉ: Ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà **Nhan Thị Phương M.** Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thế H và bị đơn Nhan Thị Phương M đều thuận tình ly hôn.

2/. Về con chung:

Bị đơn Nhan Thị Phương M đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thế T, sinh ngày 13/6/2018.

Nguyên đơn Trần Thế H đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Thế T, sinh ngày 13/6/2018, với số tiền mỗi tháng 3.000.000đ, cấp dưỡng được thực hiện hàng tháng, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 27/10/2020 đến khi con chung

đủ 18 tuổi. Địa điểm cấp dưỡng: Tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở bị đơn thực hiện quyền này.

3/. Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/. Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Trần Thế H đồng ý chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng nguyên đơn Trần Thế H phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0005234, ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, nguyên đơn Trần Thế H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã cấp GCNKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Vinh